TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 432/2017/QĐST- HNGĐ	Cái Bè*, ngày* 23 *tháng* 11 *năm* 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 383/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Đặng T Q**, sinh năm 1982

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn :* Anh **Bùi V P, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:**

2.1- Chị Đặng T Q và anh Bùi V P xác định tài sản chung gồm:

- Thửa đất số 923 - tờ bản đồ số HCC6 - diện tích 163,2m^2 do anh Bùi V P và chị Đặng T Q đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 1707 - tờ bản đồ số HCC6 - diện tích 1.619,2m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 114 - tờ bản đồ số 26 - diện tích 1.814m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 113 - tờ bản đồ số 26 - diện tích 300m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 922 - tờ bản đồ số HCC6 - diện tích 64m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 1318 - tờ bản đồ số HCC6 - diện tích 63m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất,

- Thửa đất số 102 - tờ bản đồ số 26 - diện tích 218,8m^2 do chị Đặng T Q đứng tên quyền sử dụng đất,

Các thửa đất này cùng tọa lạc tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Thửa đất số 254 - tờ bản đồ số 25 - diện tích 1.452,4m^2 do chị Đặng T Q đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Căn nhà chính có kết cấu: Cột bê tông cốt thép, kèo gỗ quy cách,, vách tường, mái tole, nền gạch bông có trần, có khu phụ, một trệt, một lầu diện tích sàn: 156,88m^2 và hàng rào cột bê tông cốt thép, tường lững có song sắt, diện tích 22,86m^2 cùng nằm trên thửa đất số 114 - tờ bản đồ số 26 - diện tích 1.814m^2 do anh Bùi V P đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2.2- Anh P và chị Q thống nhất chia tài sản chung như sau:

- Chia cho chị Q tổng cộng các phần đất có diện tích 1.295m^2 thuộc các thửa đất sau: Thửa số 923, tờ bản đồ số HCC6, diện tích 163,2m^2 (đo đạc thực tế là 153m^2) + Diện tích 783,3m^2 của thửa số 1707, tờ bản đồ số HCC6 có diện tích 1.619,2m^2 + Diện tích 358,7m^2 của thửa số 114, tờ bản đồ số 26 có diện tích 1.814m^2.

- Chia cho anh P các thửa đất còn lại gồm: Diện tích 835.9m^2 của thửa số 1707, tờ bản đồ số HCC6 + Diện tích 1.455,3m^2 của thửa số 114, tờ bản đồ số 26 + Thửa số 113, tờ bản đồ số 26, diện tích 300m^2 + Thửa đất số 922, tờ bản đồ số HCC6, diện tích 64m^2 + Thửa số 1318, tờ bản đồ số HCC6, diện tích 63m^2 + Thửa số 102, tờ bản đồ số 26, diện tích 218,8m^2 + Thửa số 254, tờ bản đồ số 25, diện tích 1.452,4m^2 + Căn nhà chính có kết cấu: Cột bê tông cốt thép, kèo gỗ quy cách,, vách tường, mái tole, nền gạch bông có trần, có khu phụ, một trệt, một lầu diện tích sàn: 156,88m^2 và hàng rào cột bê tông cốt thép, tường lững có song sắt, diện tích 22,86m^2 cùng nằm trên thửa đất số 114 - tờ bản đồ số 26 - diện tích 1.814m^2.

(Có sơ đồ kèm theo).

Chị Q và anh P liên hệ cơ quan có thẩm quyền thực hiện cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất theo qui định.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Đặng T Q chịu 4.694.000 đồng án phí chia tài sản, chị đã nộp 21.000.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 06953 ngày 05/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên được hoàn lại 16.306.000 đồng.

- Anh Bùi V P chịu 20.491.000 đồng án phí chia tài sản.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

** <u>Nơi nhận</u>:*
- TAND tỉnh Tiền Giang
- Viện KSND huyện Cái Bè
- Chi cục THA DS huyện Cái Bè
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

VÕ NGỌC GIÀU